|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&DT HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS PHÙ ĐỔNG** | **MA TRẬN MÃ ĐỀ SỐ 1**  **ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2020-2021**  Môn thi: **GDCD** |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Trắc nghiệm** | | | **Tổng** |
| **Phát hiện** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** |
| 1.Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân | 3 câu = 0,75 điểm | 2 câu = 0,5 điểm | 1 câu = 0,25 điểm | 6 câu = 1,5 điểm |
| 2.Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế | 2 câu = 0,5 điểm | 3 câu = 0,75 điểm | 1 câu = 0,25 điểm | 6 câu = 1,5 điểm |
| 3.Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân | 3 câu = 0,75 điểm | 2 câu = 0,5 điểm |  | 5 câu = 1,25 điểm |
| 4.Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lí của công dân | 2 câu = 0,5 điểm | 3 câu = 0,75 điểm |  | 5 câu = 1,25 điểm |
| 5.Quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội của công dân | 2 câu = 0,5 điểm | 3 câu = 0,75 điểm | 1 câu = 0,25 điểm | 6 câu = 1,5 điểm |
| 6.Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc | 3 câu = 0,75 điểm | 2 câu = 0,5 điểm | 1 câu = 0,25 điểm | 6 câu = 1,5 điểm |
| 7.Sống có đạo đức và tuân theo pháp luật | 2 câu = 0,5 điểm | 3 câu = 0,75 điểm | 1 câu = 0,25 điểm | 6 câu = 1,5 điểm |
| **Tổng** | 17 câu = 4,25 điểm | 18 câu = 4,5 điểm | 5 câu = 1,25 điểm | 40 câu =  10 điểm |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&DT HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS PHÙ ĐỔNG**  **ĐỀ THAM KHẢO**    *( Đề thi gồm 5 trang )* | **ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2020-2021**  Môn thi: **GIÁO DỤC CÔNG DÂN**  Thời gian làm bài 60 phút  **Mã đề 01** |

CHỌN ĐÁP ÁN ĐÚNG TRONG CÁC ĐÁP ÁN A,B,C,D SAU ĐÂY.

**Câu 1**.Pháp luật Việt Nam quy định độ tuổi nào dưới đây được phép kết hôn ?

A. Nam, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

B.Nam, nữ từ đủ 20 tuổi trở lên.

C.Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi trở lên.

D.Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

**Câu 2**. Pháp luật Việt Nam **không** cấm kết hôn trong những trường hợp nào sau đây ?

A.Người đã từng có vợ,có chồng.

B.Người mất năng lực hành vi dân sự.

C.Giữa những người có họ trong phạm vi ba đời.

D.Giữa những người đã từng là cha,mẹ nuôi với con nuôi.

**Câu 3**.Hành vi nào sau đây **không** vi phạm quy định của pháp luật trong hôn nhân ?

A.Kết hôn giả, li hôn giả. B.Cản trở việc tảo hôn.

C.Yêu sách của cải trong kết hôn. D.Cản trở việc li hôn.

**Câu 4**.Hiện tượng lấy vợ, lấy chồng trước tuổi pháp luật quy định gọi là

A.tái hôn. B.tảo hôn. C.li hôn. D.kết hôn.

**Câu 5**. Hậu quả nào dưới đây **không** phải là hậu quả của nạn tảo hôn ?

A.Không thể gặp lại người thân .

B.Làm giảm chất lượng dân số.

C.Ảnh hưởng xấu đến sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

D.Mâu thuẫn trong gia đình do vợ chồng còn quá trẻ.

**Câu 6**.M đang học lớp 9 thì bị mẹ bắt nghỉ học và ép gả cho một người nhà giàu.M không đồng ý thì bị mẹ mắng buộc M phải làm đám cưới .Dựa vào kiến thức đã học , em khuyên M cần làm gì ?

A.Chấp nhận sự sắp đặt của cha mẹ.

B.Bỏ nhà để trốn tránh cuộc hôn nhân đó.

C.Đến thẳng gia đình nhà già kia để yêu cầu họ hủy hôn.

D.Giải thích và nhở hội phụ nữ giải thích cho bố mẹ hiểu như thế là vi phạm pháp luật.

**Câu 7.**Thuế là một phần trong thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để

A.chi vào việc riêng của cá nhân.

B.chi tiêu cho những công việc chung.

C.khắc phục hậu quả do cá nhân làm sai.

D.trả lương lao động trong công ti tư nhân.

**Câu 8**.Thuế là khoản đóng góp có tính chất

a.tự nguyện. B.bắt buộc. C.ủng hộ nhân đạo. D.quyên góp.

**Câu 9**.Hoạt động nào dưới đây **không** thuộc lĩnh vực kinh doanh ?

A.Sản xuất. B.Dịch vụ C.Trao đổi hàng hóa. D.Từ thiện.

**Câu 10**. Ý kiến nào dưới đây **không** đúng về quyền tự do kinh doanh ?

A.Công dân có quyền kinh doanh bất kì nghề gì, hàng gì.

B. Công dân không phải kê khai thuế và mặt hàng kinh doanh.

C.Tự do kinh doanh nhưng phải theo quy định của pháp luật.

D.Kinh doanh là quyền của mỗi người, không ai có quyền can thiệp.

**Câu 11**. Thuế nộp vào ngân sách nhà nước **không** dùng vào việc

A.chi trả lương cho công chức. B.tích lũy cá nhân.

C.làm đường xá, cầu cống. D.xây dựng trường học công.

**Câu 12**.Cửa hàng tập hóa cạnh nhà em thường xuyên bán thuốc là cho một nhóm học sinh để sử dụng. Là người hiểu biết về quyền tự do kinh doanh, em sẽ làm gì ?

A.Góp ý, nhắc nhở chủ cửa hàng.

B.Không quan tâm vì không liên quan đến mình.

C.Giả vờ không biết để tránh phiền phức.

D.Nhờ bố mẹ báo với lực lượng chức năng để giải quyết.

**Câu 13**.Hoạt động có mục đích của con người nhằm tạo ra của cải vật chất và các giá trị tinh thần cho xã hội là hoạt động

A.lao động. B.dịch vụ C.trải nghiệm. D.hướng nghiệp.

**Câu 14.**Theo quy định của pháp luật , thời gian làm việc của lao động từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi là không quá

A.5 giờ / ngày và 25 giờ / tuần. B.6 giờ/ ngày và 30 giờ/ tuần.

C.7 giờ / ngày và 35 giờ / tuần. D. 8 giờ / ngày và 40 giờ / tuần.

**Câu 15**.Hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà **không** bị pháp luật cấm được gọi là

A.học nghề. B.việc làm. C.cải tạo. D.hướng nghiệp.

**Câu 16.**Ý nào dưới đây **không** đúng khi nói về quyền làm việc của người lao động ?

A.Tìm việc làm theo nguyện vọng, khả năng của bản thân.

B.Tìm việc làm theo trình độ nghề nghiệp của bản thân .

C.Tìm việc làm phù hợp với tình hình sức khỏe của mình.

D.Làm việc cho bất kì người sử dụng lao động nào.

**Câu 17.**Sự thỏa thuận giữa người lao động và người sử dụng lao động về việc làm có trả lương, điều kiện làm việc, quyền và nghĩa vụ của mỗi bên trong quan hệ lao động được gọi là

A.cam kết trách nhiệm. B.hợp đồng kinh doanh.

C.hợp đồng lao động. D.thỏa thuận buôn bán.

**Câu 18**.Nghĩa vụ mà các cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm phám luật phải chấp hành những biên pháp bắt buộc do Nhà nước quy định được gọi là

A.trách nhiệm pháp lí. B.vi phạm pháp luật.

C.trách nhiệm gia đình. D.vi phạm đạo đức.

**Câu 19**.Hành vi vi phạp pháp luật gây nguy hiểm cho xã hội bị coi là tội phạm là hành vi vi phạm pháp luật

A.hình sự. B.hành chính. C.dân sự. D.kỉ luật.

**Câu 20**.Vi phạm pháp luật hành chính là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm

A.quan hệ sở hữu tài sản. B.quyền sở hữu công nghiệp.

C.các quy tắc quản lí của Nhà nước. D.các quan hệ lao động , công vụ nhà nước.

**Câu 21."** Tội phạm " là người có hành vi vi phạm

A.pháp luật dân sự. B.pháp luật hành chính.

C.pháp luật hình sự. D.kỉ luật.

**Câu 22**.Cơ quan nào dưới đây có quyền tuyên phạt đối với người phạm tội ?

A.Quốc hội . B.Chính phủ. C.Viện kiểm sát. D.Tòa án.

**Câu 23**.Quyền nào dưới đây **không** phải quyền tham gia quản lí Nhà nước , quản lí xã hội của công dân?

A.Bất khả xâm phạm về thư tín, điện thoại, điện tín.

B.Tham gia xây dựng bộ máy nhà nước và các tổ chức xã hội.

C.Giám sát và đánh giá các hoạt động, các công việc chung của Nhà nước và xã hội.

D.Tham gia bàn bạc , tổ chức thực hiện các công việc chung của Nhà nước và xã hội.

**Câu 24**.Vì sao Hiến pháp quy định công dân có quyền tham gia quản lí Nhà nước , quản lí xã hội?

A.Để không ai bị phâm biệt, đối xử trong xã hội.

B.Để công dân bảo vệ lợi ích riêng cá nhân mình.

C.Để công dân toàn quyền quyết định các công việc của Nhà nước.

D.Để đảm bảo cho công dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện trách nhiệm công dân đối với Nhà nước và xã hội.

**Câu 25**.Độ tuổi nào dưới đây đủ điều kiện tham gia ứng cử vào Quốc hội, vào Hội đồng nhân dân các cấp ?

A.Đủ 16 tuổi trở lên. B.Đủ 18 tuổi trở lên.

C.Đủ 20 tuổi trở lên. D.Đủ 21 tuổi trở lên.

**Câu 26**.Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được tiến hành theo nguyên tắc

A.phổ thông , bình đẳng, gián tiếp và bỏ phiếu kín.

B.phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

C.phổ thông , bình đẳng , trực tiếp và bỏ phiếu công khai.

D.phổ thông , bình đẳng, gián tiếp và bỏ phiếu công khai.

**Câu 27.**Việc làm nào dưới đây thể hiện quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân ?

A.Bảo vệ môi trường . B.Vượt khó trong học tập.

C.Nộp thuế theo đúng quy định. D.Bầu cử đại biểu Quốc hội.

**Câu 28**.Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lí nhà nước và xã hội bằng cách

A.bỏ qua những ý kiến thắc mắc , kiến nghị của công dân.

B.trì hoãn việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

C.thiếu minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

D.công khai, minh bạch trong tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

**Câu 29**.Bảo vệ Tổ quốc **không** bao gồm việc làm nào dưới đây ?

A.Bảo vệ trật tự an ninh xã hội.

B.Xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân.

C.Thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

D.Du lịch khám phá nền văn hóa nước khác.

**Câu 30**.Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nghĩa vụ thiêng liêng và cao quý của

A.các cơ quan quản lí Nhà nước.

B.mỗi công dân và người dân Việt Nam.

C.các cán bộ nhà nước được dân bầu ra.

D.lực lượng quốc phòng an ninh.

**Câu 31**.Theo Luật Nghĩa vụ quân sự ( sửa đổi ) năm 2015, đối tượng được gọi nhập ngũ ở nước ta là công dân từ đủ

A.17 tuổi đến hết 25 tuổi. B.17 tuổi đến hết 27 tuổi.

C.18 tuổi đến hết 25 tuổi. D. 18 tuổi đến hết 27 tuổi.

**Câu 32**.Ý kiến nào dưới đây đúng về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc?

A. Chỉ nam giới mới có quyền tham gia nghĩa vụ quân sự.

B.Học sinh còn nhỏ tuổi chưa thể thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

C.Công dân từ đủ 18 tuổi trở lên mới phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

D.Tham gia bảo vệ trật tự , an ninh trong trường học và nơi cư trú.

**Câu 33**. Theo Luật Nghĩa vụ quân sự ( sửa đổi ) năm 2015, công dân được tậm hoãn nghĩa vụ quân sự vì lí do đang học đại học, cao đẳng thì độ tuổi tham gia nghĩa vụ quân sự từ

A.đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi. B.đủ 18 tuổi đến hết 26 tuổi.

C.đủ 18 tuổi đến hết 27 tuổi. D.đủ 18 tuổi đến hết 28 tuổi.

**Câu 34**.T vừa đủ 17 tuổi , do điều kiện gia đình khó khăn nên không thể tiếp tục đi học, T muốn đăng kí tham gia nghĩa vụ quân sự .Là người hiểu biết về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc , theo em, T có thể tự nguyện tham gia nghĩa vụ quân sự khi vừa đủ 17 tuổi không ? Vì sao ?

A.Có, vì công dân là nam giới từ đủ 17 tuổi trở lên có quyền đăng kí tự nguyện tham gia nghĩa vụ quân sự.

B.Có, vì mọi công dân là nam giới đều có thể tham gia nghĩa vụ quân sự.

C.Không , vì phải có trình độ hết lớp 12 mới được đăng kí tham gia nghĩa vụ quân sự.

D.Không , vì công dân là nam giới từ đủ 18 tuổi trở lên mới có quyền tham gia nghĩa vụ quân sự.

**Câu 35**. Người biết suy nghĩ, hành động theo những chuẩn mực đạo đức xã hội; biết chăm lo đến mọi người, đến công việc chung; biết giải quyết hợp lí giữa quyền lợi và nghĩa vụ; lấy lợi ích của xã hội, của dân tộc làm mục tiêu sống và kiên trì hoạt động để thực hiện mục tiêu là người

A.sống thiếu đạo đức. B.sống có đạo đức.

C.tuân theo pháp luật. D.vi phạm pháp luật.

**Câu 36**.Người sống có đạo đức thể hiện như thế nào trong mối quan hệ với công việc?

A.Cố gắng làm cho xong việc để không bị phê bình.

B.Né tránh, đùn đẩy cho người khác những nhiệm vụ khó khăn.

C.Luôn tìm cách đổ lỗi cho người khác khi công việc không suôn sẻ.

D.Có trách nhiệm cao, năng động sáng tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**Câu 37**.Việc tuân theo các giá trị đạo đức dựa trên cơ sở nào dưới đây ?

A.Nhắc nhở, giáo dục, thuyết phục.

B.Giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế.

C.Giáo dục, răn đe, cưỡng chế.

D.Tự giác thực hiện, dư luận xã hội lên án, lương tâm cắn dứt.

**Câu 38**.Học sinh lớp 9 có thể tham gia việc nào dưới đây thể hiện sống có đạo đức và tuân theo pháp luật?

A.Săn bắt cướp để bảo vệ trật tự trị an xã hội.

B.Học tập chăm chỉ, tích cực rèn luyện thể chất.

C.Khiếu nại những việc làm sai trái của cán bộ nhà nước.

D.Cưu mang, nuôi dưỡng những em nhỏ mồ côi, không nơi nương tựa.

**Câu 39**.Người tuân theo pháp luật là người

A.hiếu thảo với ông bà cha mẹ.

B.tham gia các hoạt động từ thiện.

C.chấp hành lệnh gọi nhập ngũ.

D.nhặt được của rơi trả lại người mất.

**Câu 40**.Bạn N học sinh lớp 9 thường xuyên đi xe máy đến trường không đội mũ bảo hiểm.Là người có hiểu biết về pháp luật, em sẽ nói gì với bạn N?

A.Khen bạn N là sành điệu.

B.Bày tỏ , ngưỡi mộ sự tài giỏi bạn N.

C.Thẳng thán góp ý với N việc làm đó vi phạm pháp luật.

D.Nhắc bạn N cần đội mũ bảo hiểm khi điều kiển xe gắn máy.

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&DT HUYỆN GIA LÂM  **TRƯỜNG THCS PHÙ ĐỔNG** | **ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM CHẤM MÃ ĐỀ SỐ 1**  **ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**  **NĂM HỌC 2020-2021**  Môn thi: **GDCD** |

**Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Phương án đúng** | **Câu** | **Phương án đúng** |
| 1 | C | 21 | C |
| 2 | A | 22 | C |
| 3 | B | 23 | D |
| 4 | B | 24 | B |
| 5 | A | 25 | D |
| 6 | D | 26 | C |
| 7 | B | 27 | D |
| 8 | B | 28 | D |
| 9 | D | 29 | D |
| 10 | C | 30 | B |
| 11 | B | 31 | D |
| 12 | A | 32 | D |
| 13 | A | 33 | D |
| 14 | A | 34 | D |
| 15 | B | 35 | B |
| 16 | D | 36 | B |
| 17 | C | 37 | D |
| 18 | A | 38 | B |
| 19 | A | 39 | C |
| 20 | C | 40 | C |